

Số: 324/KH-UBND

Lai Châu, ngày 20 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, năm thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, tạo nền tảng, tiền đề quan trọng cùng cả nước vững bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trong khi đó, dự báo tình hình có nhiều thuận lợi nhưng không ít những khó khăn, thách thức và những biến động khó lường ảnh hưởng trực tiếp việc triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh.

Với chủ đề “*Đoàn kết, quyết tâm thực hiện cao nhất mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030*”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 66/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 tới các cấp, các ngành, các đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp về chỉ đạo, điều hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh thành các giải pháp cụ thể tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

3. Phân công cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ cụ thể. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện

Các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện toàn diện các quan điểm, nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo điều hành, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 và Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

2. Ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025

a) Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã giao tại Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh; Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 ở mức hai con số (khoảng 10%) theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, đảm bảo thực hiện nghiêm theo dự toán năm 2025¹. Quản lý thu ngân sách nhà nước chặt chẽ, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là thu tiền sử dụng đất, kinh doanh thương mại điện tử, qua nền tảng số, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử đối với tất cả các ngành và lĩnh vực, đồng thời thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2025 cao hơn ít nhất 10% so với năm 2024; tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước linh hoạt, chủ động theo đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chi cấp bách, đột xuất phát sinh trên địa bàn. Triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất,... theo quy định hiện hành nhằm hỗ trợ tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh.

Thực hiện nghiêm, hiệu quả các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Ngân hàng Nhà nước; thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh

¹ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 110/UBND-KTN ngày 08/01/2025

toán không dùng tiền mặt và đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng; đảm bảo đến cuối năm 2025, tỷ lệ nợ xấu nội bảng còn dưới 2%, tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt trên 90%. Tăng cường công tác quản lý hoạt động ngoại hối và kinh doanh vàng trên địa bàn tỉnh.

c) Kiểm soát chặt chẽ tình hình thị trường hàng hóa, kịp thời có giải pháp điều tiết sản xuất, ổn định cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu, phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng trên 8% so với năm 2024. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã của tỉnh tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu, kết nối mở rộng, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”². Tập trung mở rộng thị trường xuất khẩu; tăng cường công tác thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng nhanh, kịp thời các tiêu chuẩn mới của các nước đối tác nhập khẩu; thực hiện hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết; giữ vững, củng cố các thị trường truyền thống và mở rộng hơn nữa thị trường mới, tiềm năng, nâng cao chất lượng hàng hóa xuất khẩu, nhất là hàng xuất khẩu địa phương.

d) Triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công ngay từ những ngày đầu năm 2025. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án theo đúng biểu đồ tiến độ đã cam kết; rà soát, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án, nhất là về các thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích rừng; thực hiện các thủ tục nghiệm thu, thanh toán ngay khi có đủ điều kiện không dồn vào cuối năm; xử lý nghiêm, kịp thời đối với các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực gây cản trở, làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030; bố trí vốn tập trung, trọng tâm, trọng điểm, kiên quyết không dàn trải, manh mún. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

e) Duy trì công tác đối ngoại, tăng cường công tác giao ban, hội đàm, trao đổi kịp thời thông tin các chính sách biên mậu giữa hai bên cửa khẩu Ma Lù Thàng/Việt Nam - Kim Thủy Hà/Trung Quốc để cùng tháo gỡ, giải quyết nhanh chóng các vấn đề vướng mắc phát sinh trong các hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua cửa khẩu. Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các hội nghị, hội chợ triển lãm, chương trình kết nối giao

² Theo chỉ đạo của chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 237/UBND-KTN ngày 15/01/2025 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025.

thương, các sàn thương mại điện tử để quảng bá, mở rộng thị trường, xúc tiến xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế của tỉnh sang thị trường nước ngoài.

e) Thúc đẩy, tạo đột phá cho các động lực tăng trưởng mới, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các mô hình kinh doanh mới hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ về tăng trưởng xanh tại Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 đã được cụ thể hóa tại Công văn số 3347/UBND-TH ngày 12/9/2022 và chỉ đạo tại Công văn số 165/UBND-TH ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh.

3. Đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

a) Tiếp tục cụ thể hóa những chủ trương, định hướng của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; nhất là các văn bản quy định thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8, các Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 25. Tập trung xây dựng các Nghị quyết trình HĐND tỉnh trong năm 2025; các văn bản cụ thể hóa quy định về tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền phục vụ triển khai cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực hiệu quả đảm bảo quy trình, tiến độ, chất lượng. Tổ chức tổng kết các Nghị quyết, Đề án của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các cơ chế, chính sách đặc thù trong giai đoạn 2021-2025 triển khai trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4290/UBND-TH ngày 23/10/2024; tiếp tục rà soát các quy định tại các Luật không còn phù hợp, vướng mắc, chồng chéo hoặc chưa đầy đủ để kiến nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với việc chuyển đổi số. Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho cá nhân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác hướng dẫn thực hiện pháp luật, công tác truyền thông về chính sách, pháp luật.

c) Thực hiện hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2025³; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5170/UBND-TH ngày 20/12/2024.

4. Tăng cường phân cấp, phân quyền trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành

³ Kế hoạch số 5237/KH-UBND ngày 24/12/2024 về cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2025.

chính gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi

a) Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường và trách nhiệm giải trình của các cấp, nhất là người đứng đầu; tiếp tục triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục hiệu quả tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm. Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đột phá về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp, điểm nghẽn; cơ chế, chính sách tạo động lực, bảo vệ cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, vì lợi ích chung.

c) Triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả các quy định, chỉ đạo, điều hành về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí trên địa bàn tỉnh⁴. Đẩy nhanh tiến độ triển khai, kết luận các cuộc thanh tra theo kế hoạch⁵ và đột xuất năm 2025; nâng cao hiệu quả thu hồi sau thanh tra, thu hồi tài sản tham nhũng (nếu có). Tổ chức tốt việc tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

5. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là các công trình giao thông trọng điểm, có tác động lan tỏa

a) Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, ưu tiên ngân sách cho phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng các công trình giao thông có tác động lan tỏa. Tập trung triển khai thực hiện

⁴ Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; các kế hoạch số: 238/KH-TU ngày 29/02/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và lãng phí trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; số 2809/KH-UBND ngày 19/7/2024 về thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;...

⁵ Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh.

dự án Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành dự án Kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc (tuyến đường nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài – Lào Cai); đề xuất Trung ương nghiên cứu triển khai các dự án quan trọng khác như: Hàm đường bộ Khau Co, tuyến cao tốc Bảo Hà (Lào Cai) – Lai Châu, Cảng hàng không Lai Châu,... Phát triển hạ tầng giao thông nông thôn, phấn đấu hết năm 2025, 100% thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi.

b) Tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung các dự án nguồn điện tiềm năng vào Quy hoạch điện VIII điều chỉnh làm cơ sở phát triển lĩnh vực năng lượng trên địa bàn tỉnh; hiệu chỉnh sơ đồ khai thác các dự án nguồn điện để nâng cao hiệu quả của các dự án, đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường và xã hội; phối hợp với chủ đầu tư các dự án lưới điện truyền tải và phân phối giải quyết khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công và đảm bảo chất lượng.

c) Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Ưu tiên đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạ tầng thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, các công trình cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt khu vực nông thôn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh; đảm bảo đến năm 2025, tỉ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 93%.

d) Quan tâm đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng về giáo dục, y tế, thiết chế văn hóa, thể thao, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ, đảm bảo mọi người dân được tiếp cận và sử dụng dịch vụ xã hội thiết yếu, cơ bản, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

5. Tập trung thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế

a) Cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ

- Tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng lợi thế của Tỉnh; tiếp tục rà soát và tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho các dự án điện đang triển khai để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành theo đúng kế hoạch. Đẩy mạnh công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản nâng cao chất lượng sản phẩm; quan tâm phối hợp với Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các nhà máy đang đầu tư trên địa bàn tỉnh như: Nhà máy chế biến thức ăn gia súc và tinh dầu quế, nhà máy chế biến nông sản, nhà máy chế biến mắc ca (tại xã Mường So, huyện Phong Thổ); nhà máy chế biến chè chất lượng cao (tại xã Thèn Sin, huyện Tam Đường); nhà máy chế biến mủ cao su (tại xã Lê Lợi,

huyện Nậm Nhùn). Thúc đẩy công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản, nhất là hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ cho đầu tư xây dựng trên địa bàn Tỉnh. Xây dựng và triển khai thực hiện các đề án khuyến công nhằm hỗ trợ các cơ sở công nghiệp đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, chuyển mạnh tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp; đẩy mạnh thâm canh, ứng dụng công nghệ; tập trung vào cây trồng chủ lực, giống cây trồng chất lượng cho năng suất cao; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, hỗ trợ mở rộng diện tích áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn; phát triển trồng trọt tuần hoàn, phát thải Các-bon thấp. Phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung hàng hóa, bền vững, khuyến khích các mô hình liên kết trong chăn nuôi theo hướng sinh thái, xanh, hữu cơ mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tiếp tục phát triển kinh tế rừng bền vững, thực hiện đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi, trồng rừng, khai thác, chế biến, thương mại lâm sản, dịch vụ môi trường rừng gắn với du lịch sinh thái; phấn đấu tỷ lệ che phủ rừng đạt 54%. Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển du lịch, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; phấn đấu có thêm 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 03 huyện nông thôn mới (Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường), không còn xã dưới 15 tiêu chí.

- Cơ cấu lại các ngành dịch vụ theo hướng đa dạng hóa, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ gắn với khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả các đề án, nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác liên kết, hợp tác; đẩy mạnh hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch tỉnh Lai Châu tại thị trường khách du lịch nội địa truyền thống và thị trường khách mới bằng các hình thức phù hợp đặc biệt là thông qua ứng dụng các nền tảng số công nghệ 4.0. Nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa, phát triển sản phẩm và loại hình du lịch mới như: Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng gắn với nông nghiệp, du lịch trekking leo núi, du lịch văn hoá gắn với Lễ hội, ẩm thực, nghệ thuật truyền thống,... Duy trì và phát triển các tuyến vận tải đường bộ, đường thủy nội địa gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực vận tải; quan tâm thúc đẩy mở mới các tuyến vận tải hành khách liên tỉnh và nội tỉnh, nhất là các tuyến vận tải hành khách đến vùng sâu, vùng xa để phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân; từng bước thiết lập mô hình vận tải logistic nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội.

b) Triển khai hiệu quả Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh

doanh và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển của các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước⁶. Trong đó, tập trung vào đổi mới quản trị doanh nghiệp, cơ cấu lại tài chính, vốn, tài sản, nhân sự, tổ chức bộ máy quản lý của doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển hằng năm và 05 năm của doanh nghiệp đã được phê duyệt; thực hiện nghiêm các kiến nghị sau giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính đối với từng doanh nghiệp nhà nước ban hành kèm theo Báo cáo số 216/BC-UBND của UBND ngày 24/5/2024.

c) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, kiểm soát hoạt động của doanh nghiệp tư nhân; chú trọng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển.

Tiếp tục củng cố, mở rộng và phát triển kinh tế tập thể trong các ngành, lĩnh vực, trong đó hình thức HTX là nòng cốt; khuyến khích phát triển HTX trong các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng các mô hình HTX kiểu mới; đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các thành phần kinh tế tập thể, giữa các thành phần kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác để ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn. Tiếp tục triển khai nội dung hỗ trợ theo Đề án "Hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố giai đoạn 2022-2025"⁷.

6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về giáo dục và đào tạo đã ban hành, nhất là các nghị quyết về các cơ chế, chính sách nhằm khắc phục tình trạng thiếu giáo viên các môn học Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh⁸. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục, ưu tiên xây dựng trường chuẩn quốc gia, các trường vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; giữ vững, nâng cao chất lượng xóa mù chữ, phổ cập giáo dục các cấp học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục,

⁶ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 985/UBND-KTN ngày 14/3/2024 về việc đổi mới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước.

⁷ Phê duyệt tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 UBND tỉnh.

⁸ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030.

triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng và an ninh; đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa học đường, quan tâm giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh, sinh viên.

Triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, giữ chân nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh⁹. Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050”¹⁰.

b) Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn¹¹; gắn kết công tác đào tạo nghề với thị trường lao động, từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho tỉnh. Tăng cường công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT và THPT; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đa dạng hóa các hình thức, đổi mới chương trình, phương thức đào tạo, quan tâm phát triển, nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp trong công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo và giải quyết việc làm sau khi tốt nghiệp; chú trọng đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề theo hướng ứng dụng, thực hành, thực tập, đảm bảo đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng cho thị trường lao động, góp phần nâng cao năng suất lao động. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, giảm lao động khu vực nông nghiệp, từng bước thu hẹp số lao động trong khu vực phi chính thức.

c) Tổ chức xây dựng Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực, đặc biệt trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản nhằm tạo sản phẩm chủ lực, đặc thù, góp phần nâng cao

⁹ Theo Kết luận số 209-KL/TU, ngày 6/8/2021 tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW (khóa XIII) về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về ban hành chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đãi ngộ với bác sĩ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 về quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đại học sư phạm chuyên ngành Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030.

¹⁰ Kế hoạch số 4567/KH-UBND ngày 11/11/2024 về thực hiện Chương trình “Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

¹¹ Theo Kế hoạch số 4656/KH-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 56-CTr/TU, ngày 07/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

chất lượng, năng lực cạnh tranh sản phẩm; chú trọng hoạt động sở hữu trí tuệ, xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu cho các sản phẩm; xác lập và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh. Tăng cường đổi mới hoạt động tiêu chuẩn, chất lượng để hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia giai đoạn 2021-2025.

d) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh¹². Tập trung phát triển hạ tầng số; quan tâm xóa các vùng lõm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động, phấn đấu mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng rộng. Tiếp tục phát triển hạ tầng dữ liệu nhằm phục vụ xây dựng chính quyền số; tập trung nâng cấp hệ thống dịch vụ công trực tuyến phù hợp với yêu cầu kết nối chia sẻ dữ liệu và đáp ứng đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục quyết liệt triển khai thực hiện Đề án 06.

7. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngày Lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước và của Tỉnh. Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo Kế hoạch số 4481/KH-UBND ngày 05/11/2024 của UBND tỉnh.

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới¹³; chú trọng phát triển thể thao thành tích cao tập trung vào những môn thể mạnh phù hợp với điều kiện cơ

¹² Theo Kế hoạch số 4732/KH-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

¹³ Theo Kế hoạch số 2372/KH-UBND ngày 21/6/2024 về thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU, ngày 20/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

sở vật chất và thể trạng của vận động viên trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao cho mọi người gắn với Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, tỷ lệ số người tập luyện thể thao thường xuyên năm 2025 đạt 30,5%. Triển khai tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp để chuẩn bị điều kiện, lực lượng vận động viên tham gia Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Lai Châu lần thứ VI và Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026.

b) Tập trung triển khai hiệu quả kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới¹⁴. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty, giáp hạt năm 2025; tổ chức cứu trợ đột xuất kịp thời khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra. Quan tâm đối với các đối tượng là trẻ em, người khuyết tật và người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tiếp tục thúc đẩy bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống bạo lực gia đình; thực hiện tốt chính sách ưu đãi với người có công với cách mạng, nhất là đối với người có công ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, người có công gặp khó khăn trong cuộc sống. Nâng cao hiệu quả phòng, chống tệ nạn xã hội; chuẩn bị các điều kiện, tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 sau khi được phê duyệt.

c) Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; phấn đấu năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo còn khoảng 16,3%. Tích cực hưởng ứng, triển khai, thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025”; quyết tâm phấn đấu hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2025.

d) Thực hiện tốt công tác phát triển thị trường lao động và giải quyết việc làm, thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án được ban hành nhằm tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đưa người lao động Việt nam đi làm việc ở nước ngoài. Quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm môi trường làm việc an toàn cho người lao động. Tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

¹⁴ Kế hoạch số 3923/KH-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ và Chương trình hành động số 53-Ctr/TU ngày 24/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

đ) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo kế hoạch¹⁵; tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm cơ sở để thu hút đầu tư các dự án nhà ở xã hội và công nhân trên địa bàn thành phố Lai Châu và khu công nghiệp Mường So, huyện Phong Thổ.

e) Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác y tế, bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ Nhân dân; tăng cường năng lực kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh, chủ động ứng phó với dịch bệnh trong mọi tình huống. Tiếp tục triển khai thực hiện Thỏa thuận hợp tác, hỗ trợ y tế toàn diện giữa UBND tỉnh Lai Châu và Bệnh viện Bạch Mai; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật cho đội ngũ bác sĩ, nhân viên y tế; chủ động chuẩn bị đầy đủ nhân vật lực, thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, tiêm chủng vắc xin, phòng chống dịch bệnh đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong y tế; bảo đảm tiến độ triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID và hoàn thiện nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định. Tăng cường công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, trường học. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác dân số trong tình hình mới; duy trì xu hướng giảm sinh, phấn đấu đạt mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.

g) Tập trung cải thiện đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I 2021-2025; phấn đấu năm 2025 huyện Phong Thổ thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn; 31% số xã ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo, tín ngưỡng, chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường bảo đảm an ninh tôn giáo.

8. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường

¹⁵ Kế hoạch số 1116/KH-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu

a) Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên đất đai. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật Đất đai và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành; chủ động xây dựng quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu đất đai đối với 04 huyện, thành phố; tích cực đo đạc, lập hồ sơ, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại các huyện còn lại; hoàn thành kiểm kê đất đai đảm bảo tiến độ, chất lượng.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các nhiệm vụ chống biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; thực hiện lồng ghép các giải pháp phát triển kinh tế thích ứng với biến đổi khí hậu với các Đề án, Kế hoạch của tỉnh, đảm bảo hài hòa giữa kinh tế, xã hội với bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường.

c) Nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn tài nguyên khoáng sản. Quản lý chặt chẽ khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản các điểm mỏ đủ điều kiện. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập và ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước; triển khai hiệu quả kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước đảm bảo phù hợp với thực trạng nguồn nước của tỉnh và Kịch bản nguồn nước (lần đầu) trên Lưu vực sông Hồng - Thái Bình đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố tại Quyết định số 3776/QĐ-BTNMT ngày 25/11/2024; tăng cường bảo vệ hành lang bảo vệ các hồ chứa, điều hòa, phân phối nguồn nước, nhất là các công trình hồ chứa lớn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất; tổ chức kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh sau khi được bố trí kinh phí thực hiện; hoàn thiện cơ sở dữ liệu khoáng sản, môi trường và kết nối liên thông cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.

9. Thúc đẩy phát triển liên kết vùng gắn với thực hiện nghiêm quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá

a) Tiếp tục triển khai Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh¹⁶;

¹⁶ Theo Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 01/8/2022 của Chính phủ; Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 28/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Chương trình hành động thực hiện

đồng thời phát huy vai trò của Tổ điều phối giúp việc UBND tỉnh liên quan đến hoạt động điều phối vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2021-2025 (thành lập theo Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh). Khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của 02 vùng kinh tế (vùng kinh tế động lực và vùng kinh tế nông lâm sinh thái sông Đà) trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy liên kết nội vùng, liên vùng gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030¹⁷.

b) Tăng cường công tác quản lý quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh; xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch chi tiết thực hiện công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu gắn với các nhiệm vụ cụ thể trong năm 2025¹⁸; hoàn thiện đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu đến năm 2045 trình phê duyệt theo quy định.

10. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội

a) Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; cảnh giác, nắm chắc, đánh giá, dự báo kịp thời, chính xác tình hình, tuyệt đối không chủ quan, không để bị động, bất ngờ, đặc biệt là những khu vực trọng yếu, địa bàn chiến lược trọng điểm. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng chống thiên tai, làm tốt công tác bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, sự kiện chính trị của Đảng, Nhà nước, địa phương; chủ động xây dựng phương án, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên luyện tập và tổ chức lực lượng ứng trực, đấu tranh phù hợp với các tình huống; triển khai diễn tập phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch. Tổ chức quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ, an ninh biên giới theo 03 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền, các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ biên giới quốc gia. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với KTXH và KTXH với quốc phòng, an ninh.

b) Tiếp tục giữ vững ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động không để xảy ra khủng bố, phá hoại. Tăng

Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

¹⁷ Ban hành kèm theo Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 29/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁸ Nhằm triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21/CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 4071/KH-UBND ngày 16/12/2022 về thực hiện Chương trình hành động số 21/CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy.

cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm kinh tế, môi trường, tội phạm hình sự, không để xảy ra tội phạm có tổ chức. Đẩy mạnh công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

11. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển KTXH của tỉnh

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 và Kế hoạch công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025¹⁹. Tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), các tỉnh Bắc Lào, các địa phương của Hàn Quốc; đồng thời không ngừng tìm kiếm, kết nối, thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các đối tác, địa phương nước ngoài trên cơ sở tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và nhu cầu hợp tác. Triển khai hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các đối tác nước ngoài. Đẩy mạnh công tác ngoại giao ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài, bảo hộ công dân; tăng cường công tác quản lý nhà nước về biên giới, xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác cùng phát triển.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Trước ngày 10/02/2025, xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể của sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương mình, gửi báo cáo UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công trách nhiệm từng phần việc; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý những vấn đề phát sinh. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện của ngành, địa phương mình.

b) Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, tổng hợp trong Báo cáo kinh tế - xã hội định kỳ của đơn vị gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ.

¹⁹ Đề án số 05-ĐA/TU ngày 15/11/2021 của Tỉnh ủy về mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030; Kế hoạch số 5383/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2025.

c) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/11/2025. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ trước ngày 20/11/2025.

2. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các sở, ngành, địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này trong các ngành, các cấp và Nhân dân./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy; (b/c)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, Th1, Th7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương